



Người Giữ 16 Tấn Vàng Của Chế Độ Việt Nam Cộng Hoà...

TS Đinh Xuân Quân

Trong giới kinh tế tài chính, nhất là vào những năm chót của chính thể Việt Nam Cộng Hoà (VNCH), ai cũng biết đến Thống đốc trẻ tuổi của Ngân Hàng Quốc Gia (NHQG) là ông Lê Quang Uyển.

Sau khi tốt nghiệp HEC (Hautes Etudes Commerciales) tại Paris năm 1960, ông Lê Quang Uyển về Việt Nam phục vụ. Ông đã làm một thời gian ngắn cho Ngân hàng Pháp Á (BFA – Banque Francaise de l'Asie). Sau đó ông cũng như nhiều chuyên viên trẻ khác đã bị động viên vào quân đội và lên đến cấp bậc đại úy.

Từ quân đội ông được chuyển sang ngạch “**chuyên viên Phủ Tổng thống,**” một ngạch công vụ của VNCH dành cho các chuyên viên trẻ, có học thức và nhiều tương lai. Họ được đào tạo để trở thành các nhà lãnh đạo tương lai trong ngành kinh tế, tài chính, giáo dục; các công ty của chính phủ – nhà đèn, công ty đường, Air Vietnam... Và sau này có thể có những trách nhiệm cao cấp trong chính phủ. Ngạch này được thành lập từ thời TT Ngô Đình Diệm để kéo các chuyên viên giỏi phục vụ cho chính phủ VNCH.

Trong cương vị này, ông đã tham gia nhiều chuyến đi của Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu, trong đó có chuyến viếng thăm Manila. Sau này ông đã được đề nghị giữ ghế thống đốc NHQG.

Trong những ngày chót của VNCH, Hoa Kỳ muốn VNCH đưa 16 tấn vàng gửi dự trữ tại Ngân hàng Trung ương tại New York (một việc làm bình thường vì đa số các nước đều có tương mục với ngân hàng FED New York). Sau khi bàn bạc, Thống đốc Lê Quang Uyển **quyết định gửi các thoi vàng qua Thụy Sĩ**, tại Ngân hàng Banque International Resettlement – BIR ở Basle.

Theo kinh nghiệm thế giới, nhiều chính phủ Âu Châu trước đây khi bị Cộng sản xâm chiếm đã gửi vàng dự trữ tại đây để tránh chiến tranh và sau này giữ được tài sản quốc gia. Một kế hoạch đã được lập lên để chở 16 tấn vàng sang Thụy Sĩ chứ không phải sang Hoa Kỳ. NHQG đã cho mướn một chuyến máy bay để chở số vàng này qua Thụy Sĩ.

Trong lúc hỗn loạn của những ngày miền Nam sắp mất, phi trường Tân Sơn Nhứt bị pháo kích và **máy bay được mướn chở vàng không thể đáp xuống sân bay, vì vậy kế hoạch gửi vàng qua Thụy Sĩ không thực hiện được.**

Vào những ngày chót, một số nhân viên ngân hàng cấp cao đều được cấp Walkie Talkie để dễ liên lạc với nhau nhằm bảo vệ tài sản cho Việt Nam. Thống đốc Lê Quang Uyển tử thủ trong NHQG và **chỉ mở cửa NHQG khi Cộng sản mang nhiều xe tăng đến đình bản vào NHQG.**

CS lúc nào cũng phao tin đồn là cựu TT Nguyễn Văn Thiệu đã mang 16 tấn vàng đi nước ngoài trong khi nhiều người cũng kể công về việc giữ số vàng này. Vậy sự thật ra sao? Bài báo sau đây của nhân chứng nói về kiểm tra vàng tại NHQG do báo Tuổi Trẻ đăng:

Bài viết của tác giả Huỳnh Bửu Sơn trên tờ Tuổi Trẻ trích đoạn như sau:

“...Những ngày đầu Tháng Năm, 1975, tôi vào trình diện tại NHQG ở 17 Bến Chương Dương, thủ đô Sài Gòn cùng các đồng nghiệp khác, chỉ thiếu vắng một vài người. Chúng tôi được lệnh của Ban Quân quản NHQG là chờ phân công tác. Trong khi chờ đợi, mỗi ngày mọi người đều phải có mặt tại cơ quan.

Lần kiểm kê cuối cùng... Việc kiểm kê kho tiền và vàng là việc chúng tôi làm thường xuyên hằng tháng, hằng năm nên cảm thấy không có gì đặc biệt. Chỉ có một điều là tôi biết lần kiểm kê này chắc chắn là lần kiểm kê cuối cùng đối với tôi, kho tiền và vàng sẽ được bàn giao cho chính quyền mới. Tôi không lo âu gì cả vì biết chắc rằng số tiền và vàng nằm trong kho sẽ khớp đúng với sổ sách.

Trong những ngày hỗn loạn, các hầm bạc của NHQG vẫn được chúng tôi quản lý một cách tuyệt đối an toàn. Cần nói thêm là các hầm bạc được xây rất kiên cố với hai lớp tường dày, mỗi lớp gần nửa thước, các cửa hầm bằng thép có hai ổ khóa và mật mã riêng, được thay đổi định kỳ, mỗi cửa nặng trên 1 tấn. Đại diện Ban Quân quản là một cán bộ đứng tuổi, khoảng 50. Cùng tham gia với ông trong suốt quá trình kiểm kê là một anh bộ đội còn rất trẻ, trắng trẻo, đẹp trai và rất thân thiện. Anh hay nắm tay tôi khi trò chuyện. Sau này tôi mới biết tên anh là **Hoàng Minh Duyệt - chỉ huy phó đơn vị tiếp quản NHQG**.

Số vàng đúc lưu giữ tại kho của NHQG vào thời điểm đó gồm vàng thoi và các loại tiền vàng nguyên chất. Có ba loại vàng thoi: vàng thoi mua của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED); vàng thoi mua của một công ty đúc vàng ở Nam Phi - Công ty Montagu; và vàng thoi được đúc tại VN, do tiệm vàng Kim Thành đúc từ số vàng do quan thuế tịch thu từ những người buôn lậu qua biên giới, phần lớn từ Lào.

Tất cả những thoi vàng đều là vàng nguyên chất, mỗi thoi nặng **12-14kg**, trên mỗi thoi đều có khắc số hiệu và tuổi vàng (thường là 9997, 9998). Các thoi vàng được cất trong những tủ sắt **có hai lớp khóa** và được đặt trên những kệ bằng thép, mỗi kệ được xếp khoảng năm, sáu thoi vàng. Nhưng qua năm tháng, bị nặng trĩu trước sức nặng của vàng, các kệ thép cũng bị vênh đi.

Các đồng tiền vàng được giữ trong những hộp gỗ đặt trong tủ sắt. Đó là những đồng tiền vàng cổ có nhiều loại, được **đúc và phát hành từ thế kỷ 18, 19** bởi nhiều quốc gia khác nhau... Ngoài giá trị của vàng nguyên chất, các đồng tiền này còn được tính theo giá trị **tiền cổ**, gấp nhiều lần giá trị vàng nội tại của nó. Tất cả số vàng thoi và tiền vàng cổ đều được theo dõi chi tiết từng đơn vị, số hiệu, tuổi vàng, số lượng ghi trong một sổ kiểm kê do bộ phận điện toán (computer) của ngân hàng theo dõi định kỳ hàng tháng và hàng năm, hoặc bất cứ khi nào có thay đổi xuất nhập tồn kho.

Kết thúc, ai nấy đều vui vẻ thấy số lượng tiền và vàng kiểm kê đều **khớp với sổ sách điện toán** từng chi tiết nhỏ. Tôi ký vào biên bản kiểm kê, lòng cảm thấy nhẹ nhõm. Việc bàn giao tài sản quốc gia cho chính quyền mới đã hoàn tất. Sau chiến tranh, ít nhất đất nước cũng còn lại một chút gì, dù khiêm tốn, để bắt đầu xây dựng lại. Về phía chúng tôi, điều này cũng chứng minh một cung cách quản lý nghiêm túc của những người đã từng làm việc tại NHQG...”

Tác giả Huỳnh Bửu Sơn cũng liệt kê từng tủ và từng hầm kho tàng. Và cuối bài viết, ông ghi: “**Tổng cộng: 1.234 thoi vàng.**”

Qua việc bảo tồn tài sản quốc gia, việc này cho thấy là các công chức của NHQG và người đứng đầu là Thống đốc Lê Quang Uyển đã làm việc một cách nghiêm túc - với tinh thần trách nhiệm của một công chức. Đó là niềm hãnh diện cho VNCH, **không bỏ chạy** (tinh thần trách nhiệm) và rất trung thực. Thống đốc Lê Quang Uyển là một tấm gương soi sáng cho thế hệ trẻ - cho tinh thần trách nhiệm của công chức miền Nam.

Thống đốc Lê Quang Uyển và tù cải tạo

Ông Uyển, cũng như nhiều người khác, đã phải đi cải tạo trên 3 năm trong Nam (1975-1979). Trái với ông phó thống đốc NHQG là ông Dũng, ông Uyển không trình diện liền khi CS kêu gọi thành phần nội các ra trình diện học tập (họ không biết là thống đốc NHQG có hàm bộ trưởng). Ông Phó thống đốc Dũng đã ra trình diện **và bị chết trong trại tù** Thanh Cẩm, tỉnh Thanh Hóa. (Tôi còn gặp bà Dũng tại Sài Gòn sau khi bà bị trục xuất ra khỏi nhà tại NHQG, khi tôi đi cải tạo về vào năm 1979).

Ông Uyển là một sĩ quan VNCH cấp bậc đại úy và đã ra trình diện khi CS gọi các sĩ quan cấp đại úy trình diện. Ông bị đi tù cải tạo 3 năm. Ông đã đi Pháp cùng vợ vì bà vợ, chị Geneviève LyLap (một huynh trưởng nữ hướng đạo hệ Scout et Guide de France, bà là công dân Pháp và là nhân viên Tòa Đại sứ Pháp tại Sài Gòn).

Năm 1981, ông Uyển tham gia vào Ngân hàng Banque Indosuez. Ông được gọi làm giám đốc chi nhánh tại Saudi Arabia và ở đây đến 1990. Ông đứng đầu chi nhánh “Al Bank Al Saudi Al Fransi” (Saudi French Bank), ngân hàng duy nhất của Pháp tại Ả Rập Saudi. Sau 1990, ông Lê Quang Uyển được phái đi làm cho nhiều chi nhánh của Ngân hàng Indosuez tại nhiều nước khác nhau.

Ông đã về hưu tại Chiang Mai, Thái Lan. Ông là hình ảnh một công chức VNCH có tư cách và có tinh thần trách nhiệm rất cao.

TS. Đinh Xuân Quân